

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
H.CHÂU THÀNH-TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 321/2021/DS-ST

Ngày: 22/11/2021

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tạ Công Minh**  
Ông **Nguyễn Minh Toàn**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Đông**

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2021/TLST-DS ngày 27/4/2021 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2021/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* **Phan Thanh S**, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 11, ấp NT, xã TCN, Châu Thành, Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* **Nguyễn Đình An K**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp NL, xã TCN, huyện CT, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Nguyên đơn anh S trình bày: vào khoảng tháng 11 năm 2020 anh có cho anh K vay 75.000.000đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả vào ngày 25/3/2021, hai bên có làm biên nhận. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn vay anh S không trả tiền cho anh mặc dù anh đã nhiều lần yêu cầu anh K trả nợ.

Nay anh yêu cầu anh K trả cho anh 75.000.000đồng tiền vốn vay.

\* Bị đơn anh K trình bày: anh thừa nhận có mượn của anh S 75.000.000đồng và có hứa vào ngày 25/3/2021 anh sẽ trả lại nhưng đến nay anh chưa trả. Nay anh đồng ý trả cho anh S 75.000.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn anh S có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh K đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: anh S yêu cầu anh K trả 75.000.000đồng tiền vốn vay. Anh K thừa nhận có nợ anh S 75.000.000đồng và xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng.

Xét thấy, theo giấy mượn nợ thể hiện anh K có vay của anh S 75.000.000đồng, thỏa thuận thời hạn trả là ngày 05/3/2021.

Tuy nhiên theo anh S trình bày, sau khi hết thời hạn vay thì anh K không trả tiền lại cho anh. Nên nay anh khởi kiện yêu cầu anh K trả lại số tiền này.

Anh K đồng ý trả lại 75.000.000đồng cho anh S.

Xét thấy, sau khi vay anh K không thực hiện đúng theo thỏa thuận, đã vi phạm hợp đồng. Làm ảnh hưởng quyền lợi của anh S nên nay anh S yêu cầu anh K trả nợ là có căn cứ, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cách thức trả: anh K xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng, yêu cầu này không được anh S đồng ý và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: anh K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Buộc anh Lê Trần An Khuong trả cho anh Phan Thanh S 75.000.000đồng (bảy mươi lăm triệu đồng) vốn vay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: anh K phải chịu 3.750.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh S 1.875.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0004263 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**\* Nơi nhận:**

- VKSND h.Châu Thành;
- CCTHADS h.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**ĐÃ KÝ**

**Võ Ngọc Hiếu**